

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 18 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần MB Viễn.

2. Bà Đặng Thị Huệ..

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 04/3/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn 4, xã PP, Huyện ĐH, tỉnh PT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Văn C, sinh năm 1957; con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có;

* Tiền án: Không có.

* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPVPHC ngày 23/4/2018 của Công an Huyện ĐH, tỉnh PT xử phạt 2.000.000 đồng đồng về hành vi đánh bạc (Chấp hành xong ngày 27/4/2018).

* Nhân thân:

- Bản án số 10/2016/HSST ngày 26/02/2016 của Tòa án nhân dân Huyện ĐH, tỉnh PT xử phạt Vũ Văn T 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc (Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 2.480.000 đồng).

- Quyết định số 85/2018/HS-GĐT ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2016/HSST ngày 26/02/2016 của Tòa án

nhân dân Hện ĐH, tỉnh PT; miễn trách nhiệm hình sự đối với Vũ Văn T về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Ngô Văn T2**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã CĐ, Hện ĐH, tỉnh PT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Ngô Văn T, sinh năm 1962; con bà: Đỗ Thị N, sinh năm 1962; vợ, con: Đỗ Quỳnh N, sinh năm 1991; con: Có 01 con, sinh năm 2013.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 15 phút ngày 23/11/2018 tại đồi trồng Keo nhà ông Ninh Văn C, thuộc thôn NK, xã NK, Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang các đối tượng Lý Văn B trú tại thôn NK, xã NK; Nguyễn Xuân H trú tại thôn 12, xã MB, Huyện Yên Sơn; Đinh Viết MB trú tại tô 3, thị trấn TB, Huyện Yên Sơn; Vi Thanh C trú tại thôn LM 1, xã NH, Huyện Yên Sơn; Lê Công T trú tại thôn ĐX, xã NK, Huyện Yên Sơn; Âu Văn C trú tại thôn KC, xã ĐC, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Văn T2, Phan Thái H1 cùng trú tại khu 9, xã NQ, Huyện ĐH, tỉnh PT; Trịnh Thị P2 trú tại thôn Ngọc C 2, xã CĐ, Huyện ĐH; Lê Văn D trú tại thôn Ngọc C 3, xã CĐ, Huyện ĐH; Vũ Văn T, trú tại thôn 4, xã PP, Huyện ĐH và Ngô Văn T2, trú tại thôn PH 1, xã CĐ, Hện ĐH, tỉnh PT đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình T xóc đĩa được thua bằng tiền, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an Hện Yên Sơn phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo là 29.300.000 đồng (*Hai mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng*). Số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc là: 19.700.000 đồng (*Mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng*), trong đó: Nguyễn Xuân H là người khởi xướng, sử dụng 3.500.000 đồng; Lý Văn B là người chuẩn bị bát đĩa, quân bài, sử dụng 2.900.000 đồng; Phạm Văn Thuận sử dụng 2.800.000 đồng; Trịnh Thị Phú sử dụng 2.500.000 đồng; Đinh Viết MB sử dụng 2.450.000 đồng; Lê Văn Dũng, sử dụng 2.100.000 đồng; Vi Thanh C, sử dụng 1.600.000 đồng; Phan Thái Hòa, sử dụng 1.350.000 đồng; Lê Công Toán, sử dụng 400.000 đồng; Âu Văn Cương sử dụng 100.000 đồng. Đối với Vũ Văn T, Ngô Văn T2 sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Ngày 12/3/2019, Tòa án nhân dân Hện Yên Sơn đã đưa ra xét xử đối với các bị cáo trên về tội Đánh bạc (tại Bản án số 19/2019/HSST).

Ngày 21/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Yên Sơn đã ra Quyết định truy nã số 01, 02 đối với T, T2.

Ngày 30/11/2019 và ngày 16/12/2019 lần lượt Vũ Văn T, Ngô Văn T2 ra đầu thú khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 23/11/2018, T, T2 đang ở nhà thì T được Phan Thái H, còn T2 được Lê Văn D rủ đi đánh bạc, T, T2 đồng ý theo H, D ra khu vực cầu ĐH chờ và được xe ô tô 16 chỗ ngồi do Lý Văn B thuê xuống đón lên nhà B ở thôn NK, xã NK, Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì lên đến nhà B, sau đó Vũ Văn T, Ngô Văn T2 cùng Nguyễn Xuân H, Lý Văn B, Phạm Văn T, Trịnh Thị P, Đinh Viết MB, Lê Văn D, Vi Thanh C, Phan Thái H, Lê Công T, Âu Văn C đánh bạc bằng hình T xóc đĩa đoán chẵn lẻ được thua bằng tiền tại đồi trồng Keo nhà ông Ninh Văn C thuộc thôn NK, xã NK, Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình đánh bạc T có 500.000 đồng, T2 có 500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, cả hai đánh nhiều ván bị thua hết tiền thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang, T, T2 bỏ chạy về nhà.

Như vậy, tổng số tiền T, T2 cùng đồng phạm sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 30.300.000 đồng (*Ba mươi triệu ba trăm nghìn đồng*).

Trước cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Văn T, Ngô Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-YS, ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Vũ Văn T, Ngô Văn T2 có lý lịch nêu trên về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn T, Ngô Văn T2 phạm tội Đánh bạc;
- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T từ 03 đến 05 tháng tù. Được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019. Thời hạn tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.
- Xử phạt: Ngô Văn T2 từ 03 đến 05 tháng tù. Được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019. Thời hạn tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản đầu thú, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 15 phút ngày 23/11/2018 tại đồi trồng Keo nhà ông Ninh Văn C, thuộc thôn NK, xã NK, Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang Vũ Văn T, Ngô Văn T2 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình T xóc đĩa được thua bằng tiền cùng Nguyễn Xuân H, Lý Văn B, Phạm Văn T, Trịnh Thị P, Đinh Viết MB, Lê Văn D, Vi Thanh C, Phan Thái H, Lê Công T, Âu Văn C. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là: **30.300.000 đồng (Ba mươi triệu ba trăm nghìn đồng); trong đó Vũ Văn T sử dụng 500.000 đồng; Ngô Văn T2 sử dụng 500.000 đồng.**

Hành vi của Vũ Văn T, Ngô Văn T2 đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 BLHS.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới an toàn công cộng, được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận T được mọi hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, là một trong các nguyên nhân làm ảnh hưởng tới kinh tế gia đình, có thể phát sinh tệ nạn xã hội khác, song với mục đích vụ lợi, các bị cáo vẫn cố tình phạm tội, sát phạt lẫn nhau.

Trong vụ án này bị cáo T được Phan Thái H, còn T2 được Lê Văn D rủ đi đánh bạc. Sau đó T, T2 đồng ý theo H, D đi đánh bạc, quá trình đánh bạc T sử dụng 500.000 đồng; T2 sử dụng 500.000 đồng. Nên cần buộc xử hai bị cáo này mức án ngang bằng nhau. Mặc dù số tiền hai bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, nhưng do hai bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì hai bị cáo không được hưởng án treo mà cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng; các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai B, sau khi bị truy nã đã ra đầu thú, hai bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải là đối tượng khởi xướng và chuẩn bị công cụ, phương tiện đánh bạc, các bị cáo được các đối tượng rủ rê để tham gia đánh bạc, khi đánh bạc sử dụng số tiền không lớn nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử hai bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo phạm tội vì mục đích vụ lợi, nên cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 19/2019/HS-ST, ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân Hện Yên Sơn nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H, Lý Văn B, Phạm Văn Thuận, Trịnh Thị Phú, Đinh Viết MB, Lê Văn Dũng, Vi Thanh C, Phan Thái Hòa, Lê Công Toán, Âu Văn Cương bị điều tra, truy tố và được xét xử tại Bản án số 19/2019/HS-ST, ngày 12/3/2019 nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn T, Ngô Văn T2 phạm tội Đánh bạc;

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 03 (Ba) tháng tù. Được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019. Thời hạn tù còn lại của bị cáo tính từ

ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T2 03 (Ba) tháng tù. Được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16/12/2019 đến ngày 19/12/2019. Thời hạn tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an Hện;
- Chi cục THADS Hện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Huệ - Trần MB Viễn

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Ninh - Nguyễn Công Mạch

Nguyễn Xuân Thủy